

**PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ
TRANG NGHIÊM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH**

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Tập 65

Kinh văn: “**Hựu hữu thù thắng hạnh nguyện, cập niệm huệ lực, tăng thượng kỳ tâm, kiên cố bất động, tu hành tinh tấn, vô năng du giả**”.

Hôm nay, chúng ta tiếp tục giới thiệu Phật A Di Đà tu hành ở nhân địa, vào lúc này thân phận của Ngài là một quốc vương xuất gia bá sư học đạo. Phía trước đã từng giới thiệu qua phẩm chất của Ngài là “*cao tài dũng triết*”, ngay trong quá trình tu học, Ngài đều siêu việt hơn đồng bạn của Ngài. Hôm nay chúng ta xem tiếp đoạn Kinh văn: “*Hựu hữu thù thắng hạnh nguyện, cập niệm huệ lực, tăng thượng kỳ tâm*”.

“*Thù*” là đặc thù, siêu thắng, cũng chính là nói đức hạnh của Ngài, hoằng nguyện của Ngài siêu việt hơn tất cả đại chúng, cũng chính là siêu việt tất cả Bồ Tát. Chỗ này chúng ta phải tường tận, cũng phải nên học tập. Chư Phật Như Lai đều phát ra đại nguyện khi còn ở nhân địa. Hiện tại chúng ta cũng phát ra đại nguyện ở nhân địa. Nguyện đã phát rồi, có thể thực hiện được nguyện hay không? Việc này có vấn đề. Nếu như có thể viên mãn thực hiện tròn đầy, thực hiện được một trăm phần trăm nguyện đã phát ra, thì nguyện đó thù thắng. Nếu như nguyện tuy đã phát rồi, cũng có thể làm được, thế nhưng không làm được viên mãn, thì nguyện này sẽ kém thù thắng. Rất nhiều phàm phu Phật tử ngày ngày phát nguyện, nhưng hoàn toàn không thể thực hiện, cho nên tu học làm sao có thể thành tựu!

“*Hạnh nguyện thù thắng*” của Pháp Tạng chỉ cái gì? Thông thường nói chính là tứ hoằng thệ nguyện, nói riêng là phẩm thứ sáu phía sau đã nói ra 48 nguyện. Nguyện tuy là có 48 điều, khi quy nạp lại vẫn là không thể siêu vượt tứ hoằng thệ nguyện, cho nên tứ hoằng là nói chung, 48 nguyện là nói riêng. Bốn mươi tám nguyện hiển thị rõ Ngài đã làm đến được một trăm phần trăm, đây chính là chỗ thù thắng của Ngài.

Điều thứ nhất trong tứ hoằng thệ nguyện là “*chúng sanh vô biên thệ nguyện độ*”. Chúng ta cũng phát ra nguyện này, thường hay ở ngay trong lúc cộng tu, ở ngay trong lễ sám, chúng ta cũng đều niệm câu kệ tứ hoằng thệ nguyện. Niệm thì niệm, nhưng rốt cuộc có phát huy được hay không? Việc này thì rất khó nói, không thể nói chúng ta niệm thì đã phát rồi, không hề đơn giản như vậy. Mỗi một

người phát nguyện, tình hình của mỗi một người phát nguyện ra không như nhau, bạn làm đến được mấy phần trăm? Trong nguyện văn nói được rất rõ ràng, chúng sanh vô biên, không chỉ chúng sanh cư trụ ở thành phố này, cũng không chỉ một quốc gia này, cũng không chỉ một địa cầu này, vô lượng vô biên là chỉ tận hư không khắp pháp giới, chúng ta có được tâm lượng lớn đến như vậy không? Các đồng tu hiện tại đều có một số kiến thức khoa học, biết được ngay trong thái không có rất nhiều tinh cầu, số lượng của tinh cầu là không có cách gì tính đếm được. Ngay trong những tinh cầu này, quyết định không phải chỉ có địa cầu, mà trên tinh cầu này có nhân loại cư trụ, gọi là có sinh vật cao đẳng. Các khoa học gia tin tưởng, tinh cầu có sinh vật cao đẳng cư ngụ, số lượng vẫn là rất nhiều, thế nhưng họ đã nói sinh vật cao đẳng chỉ hạn chế ở động vật, thực vật, chỉ hai loại này. Phật nói ra sáu đường với chúng ta. Quan niệm của sáu đường, sự thật của sáu cõi, vào 2500 năm trước, lúc Thích Ca Mâu Ni Phật còn tại thế, rất nhiều tôn giáo cổ xưa Ấn Độ đều thừa nhận, đều khẳng định. Làm sao biết được? Điều là ở ngay trong thiên định sâu mà thấy được. Cho nên chúng ta biết được, trong thiên định rất sâu đột phá được thời không. Thực tế mà nói, ngày nay nhà Phật chúng ta gọi là mười pháp giới, rất giống trong khoa học gia đã nói mười loại không gian duy thứ khác nhau, nên gọi là không gian ba độ, không gian bốn độ, không gian năm độ, thậm chí đến không gian vô hạn độ. Khoa học gia hiểu được, biết được ngay trong vũ trụ có hiện tượng này, thế nhưng hiện tại vẫn không nghĩ ra phương pháp đột phá. Do đây có thể biết, ngày nay quan sát của người thế gian, không luận dùng bất cứ dụng cụ khoa học nào quán sát thái không, thực tế mà nói, cũng chỉ có thể quán sát đến không gian ba độ, nhiều nhất là quán sát đến không gian bốn độ, lên trên nữa thì không thấy, thì không thể dùng thiết bị khoa học mà có thể thấy được.

Hiện tại, có rất nhiều truyền thuyết nói thấy được công cụ phi hành ngoài thái không, người thông thường gọi là đĩa bay, cũng phát hiện có rất nhiều tình huống. Thậm chí đến lời đồn còn có người thái không, người ngoài hành tinh đã từng đáp xuống địa cầu chúng ta. Hiện tại, thông thường trong các nhà sách, báo chí đăng tin về những việc này số lượng rất nhiều. Có phải chân thật có sự việc này không? Rất có khả năng có. Như đĩa bay ở trong truyền thuyết, đĩa bay là tôi chính mắt thấy qua, tôi tin tưởng có thứ này tồn tại. Khi tôi thấy không phải chỉ có mình tôi, bên cạnh tôi còn có rất nhiều bạn bè đồng thời đều xem thấy, hơn nữa ngày thứ hai trên báo chí cũng đăng tin có rất nhiều người xem thấy. Những việc này nói rõ, phạm hũ có thể thấy được người ngoài hành tinh đến địa cầu, thì

ở trong sáu cõi họ vẫn là thuộc về cõi người, họ không phải cõi trời. Nếu như cõi trời, người trời muốn đến thế gian này của chúng ta hà tất phải dùng công cụ giao thông, phải dùng công cụ phi hành hay sao? Không cần thiết. Họ còn phải dùng công cụ phi hành là cõi người, không phải là cõi trời. Ở trên Kinh Phật nói với chúng ta, trời có 28 tầng, đây là khu vực giáo hóa của Thích Ca Mâu Ni Phật, gọi là một Đại Thiên Thế Giới. Phật nói với chúng ta, giống như Đại Thiên Thế Giới như vậy, ở ngay trong thái không là vô lượng vô biên, không cách gì tính đếm, trên Kinh thường gọi là “*hằng hà sa số*”, nhiều thế giới đến như vậy.

Thực tế mà nói, bất cứ thế giới nào cũng đều có chúng sanh. Tại vì sao chúng ta có thể khẳng định như vậy? Ở trong Kinh Phật giảng cho chúng ta nghe một đạo lý, chúng ta tin tưởng sâu sắc đối với đạo lý này, đạo lý này là gì vậy? Y báo là từ chánh báo biến hiện ra.

Diễn tích của Pháp Tướng Tông đã nói rất rõ ràng, nói hình thành của pháp giới, cái thứ nhất là một niệm bất giác mà có vô minh, từ vô minh biến thành tam tế tướng. Tam tế tướng chính là nói nhân duyên sanh khởi của vũ trụ. Từ trong vô minh nghiệp tướng sanh ra kiến phần, do kiến phần lại sanh ra tướng phần. Tướng phần chính là cảnh giới tướng, vậy thì làm sao có thể nói trên một tinh cầu không có chánh báo ở nơi đó? Như vậy thì họ làm sao có thể xuất hiện y báo? Có nói thế nào cũng nói không thông. Hiện tại khoa học kỹ thuật của nhân loại trên địa cầu này phát triển, xem như có được thành tựu bước đầu. Con người chúng ta cũng đã lên được cung trăng rồi, chứng minh trên cung trăng không thấy có người, không hề thấy có người, cũng không hề thấy có súc sanh. Vậy thì trên cung trăng có quỷ cư ngụ không? Họ không hề xem thấy.

Trên địa cầu chúng ta có quỷ cư ngụ, thỉnh thoảng cũng có thấy được quỷ, cũng có thần tiên cư ngụ, địa cầu này của chúng ta là cõi phàm thánh đồng cư ngụ. Ghi chép của triều nhà Đường, Đại Thánh Trúc Lâm Tự núi Ngũ Đài là đạo tràng của Bồ Tát Văn Thù, đã từng có người gặp qua. Các vị đạo Từ Bi Tam Muội Thủy Sám, đạo đến Quốc sư Ngô Đạt bị ghẻ mặt người, cầu cứu với Tôn giả Ca Nặc Ca. Tôn giả Ca Nặc Ca là A La Hán, đạo tràng của Ngài ở Tứ Xuyên. Ông có duyên gặp được Ngài, sau khi trị hết bệnh rồi khỏi đạo tràng, khi quay đầu nhìn lại thì không thấy gì nữa, biến thành một mảng núi hoang. Cho nên chúng ta biết được, con người chúng ta không nhìn thấy đạo tràng của Bồ Tát, đạo tràng của A La Hán, đạo tràng của thiên nhân, nơi cư ngụ của quỷ thần. Không thấy được nhưng không thể nói là không có. Ngày nay chúng ta có thể nói trong cung trăng không có người, không có động vật mà chúng ta biết. Chúng loại động vật

rất là phức tạp, có những động vật con người chúng ta không thể nhìn thấy, cho nên chỉ có thể nói không nhìn thấy động vật mà con người chúng ta quen biết. Nói không chừng còn có những động vật mà mắt thịt chúng ta không nhìn thấy được đang cư trú trên những tinh cầu này. Trong “Dược Sư Bồ Đề Nguyệt Kinh” nói cho chúng ta nghe Bồ Tát Nguyệt Quang, Bồ Tát Nhật Quang nói, không chỉ là trong cung trăng có Bồ Tát cư ngụ, trong thái dương cầu cũng có Bồ Tát cư ngụ. Loại cảnh giới này cũng giống như trên “Kinh Hoa Nghiêm” đã nói là: “*Bát tư nghị giải thoát cảnh giới*”, không phải phàm phu chúng ta có thể tưởng tượng ra được. “Thế giới chi đại, vô kỳ bất hữu”. Chúng sanh rất nhiều chủng loại, tộc loại khác biệt cũng là vô lượng vô biên.

Phát câu tứ hoằng thệ nguyện này thì tất cả chúng sanh này chúng ta đều phải phát tâm độ thoát. Bạn nói xem, tâm lượng này bao lớn! Chúng ta ngày nay sáu căn nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý có thể tiếp xúc được chúng sanh, chúng ta phải độ họ; không tiếp xúc được, chúng ta biết là nhất định có. Không tiếp xúc được là năng lực của chúng ta chưa thể hồi phục, chúng ta khẳng định họ tồn tại, chúng ta tin tưởng lời của Phật nói. Phật là chân ngữ giả, thật ngữ giả, Phật nhất định không có vọng ngữ, hơn nữa lời của Phật nói quyết không phải là thần thoại, quyết không phải là lời dự đoán. Phật muốn chúng ta phải đem nó chứng thực từng cái từng cái. Trong tu hành là Tín-Giải-Hành-Chứng, phải đem lời của Phật chứng minh, chứng thật, muốn chúng ta chân thật nhận biết tường tận hư không pháp giới. Tất cả chúng sanh, hiện tại chúng ta có thể xem thấy cũng tốt, không thấy được cũng tốt, đều có liên quan mật thiết với chúng ta. Chúng ta quan tâm họ, chúng ta thường hay nhớ nghĩ họ, cho nên mới phát nguyện “*chúng sanh vô biên thệ nguyện độ*”. Trong tâm nguyện này bao hàm lấy tất cả chúng sanh tận hư không khắp pháp giới.

Chữ “*độ*” này ý nghĩa là gì? Dùng lời hiện đại mà nói là quan tâm họ. Chúng ta dùng tâm chân thành, tâm thanh tịnh, tâm bình đẳng, tâm đại từ bi quan tâm tất cả chúng sanh, thương yêu tất cả chúng sanh. Chúng sanh cần giúp đỡ thì chỉ cần sức lực của chính chúng ta có thể làm đến được, chúng ta nhất định phải đưa tay ra tiếp giúp, nhất định phải giúp đỡ, không có đủ sức để giúp thì chúng ta cũng phải chân thành chúc phúc cho họ. Đây là ý nghĩa của độ. Vì muốn giúp đỡ những chúng sanh này, trong Phật pháp thường nói là “*Phật thị môn trung, bất xả nhất nhân*”. Bạn xem, tâm nguyện này bao lớn! Không bỏ sót một chúng sanh nào. Sự việc này chỉ có Phật mới có thể làm được, Bồ Tát cũng không làm đến được viên mãn, chỉ có Phật mới có thể làm được viên mãn, hướng hồ phàm phu chúng ta.

Cho nên chúng ta phải phát nguyện giúp đỡ tất cả chúng sanh, thì trước tiên chính mình phải tu thành Phật đạo. Tại sao vậy? Đến được cảnh giới của Phật thì trí tuệ của chúng ta, năng lực của chúng ta hoàn toàn hồi phục, mắt của chúng ta mở ra, xa có thể thấy được tận hư không khắp pháp giới, chúng ta đều có thể thấy được rõ ràng tường tận, giống như trên Kinh Phật đã nói “*như đối mặt tiền*”, cũng giống như mặt đối mặt với người, thấy được rõ ràng như vậy, tường tận như vậy. Trên Kinh nêu ra cự ly bao xa? Một tuần. Một tuần người Trung Quốc chúng ta gọi là tám thước. Tám thước cự ly rất gần, tôi ngồi ngay đây cùng cự ly của các vị không phải là tám thước, đại khái có khoảng hơn 20 thước. Bạn tưởng tượng xem, gần như vậy không phải thấy được rất rõ ràng sao? Thế giới Cực Lạc cách chúng ta mười vạn ức cõi nước Phật, chúng ta thấy Thế giới Cực Lạc cũng như ngay trước mặt. Hồi phục năng lực, từ nơi nhỏ mà xem, không cần dùng thiết bị khoa học. Chúng ta có thể xem thấy bàn ghế bày ra ngay trước mắt chúng ta, mọi thứ mọi vật đều xem thấy nguyên tử, điện tử, hạt tử trong đó, xem thấy nó đang vận hành ở trong đó. Đó là năng lực thấy của bạn được hồi phục, công năng của mắt, công năng của tai hồi phục. Ngày nay chúng ta gọi là sóng âm thanh. Sóng âm thanh giữa vũ trụ này cũng là vô lượng vô biên. Chúng ta có thể tưởng tượng ra được, có thể lý giải, sóng âm là do đâu mà có? Do chấn động mà ra, chỉ cần có chấn động thì có âm thanh. Mức độ chấn động lớn nhỏ không như nhau, thế là hình thành sóng dài ngắn không như nhau. Ngày nay lỗi tai này của chúng ta, trong rất nhiều sóng âm khác nhau chỉ có thể tiếp nhận một bộ phận rất là nhỏ hẹp. Cao hơn âm này thì chúng ta không thể nghe được, thấp hơn so với âm này chúng ta cũng không nghe được. Việc này mọi người đều có thể hiểu được, đều có thể lý giải. Nếu như năng lực nhĩ căn chúng ta hoàn toàn hồi phục rồi, âm ba cực cao chúng ta cũng có thể nghe được rõ ràng, cực thấp như kiến, kiến nói chuyện ở trong ổ, chúng ta cũng có thể nghe được rõ ràng tường tận. Nếu năng lực của bạn không thể hồi phục, bạn làm sao có thể giúp tất cả chúng sanh? Cho nên hồi phục năng lực là việc lớn quan trọng nhất ngay trước mắt.

Năng lực phải làm cách nào để hồi phục?

Phật ở trên Hoa Nghiêm, trong phẩm Xuất Hiện nói: “*Tất cả chúng sanh đều có đức tướng trí tuệ Như Lai, nhưng vì vọng tưởng, chấp trước mà không thể chứng đắc*”. Phật chỉ cần một câu nói là đem gốc bệnh của chúng ta nói ra hết. Mỗi một người chúng ta đều có trí tuệ Như Lai, đều có trí tuệ, đức năng như của Phật Đà. Đức năng chính là tôi vừa rồi nêu ra tai mắt thông minh, mắt của bạn có thể thấy được hư không pháp giới, lỗi tai cũng có thể nghe được hư không pháp

giới, làm gì phiền não như chúng ta ngày nay không dùng được gì. Lần này chúng ta diễn giảng ở đây, chúng ta biết được hiện tại toàn thế giới có rất nhiều người vào ngay lúc này đồng thời thu xem giảng Kinh của chúng ta. Nhờ vào thiết bị khoa học để phát sóng, vậy cũng là phiền phức. Phật nói chúng ta có bản năng, không cần phải nhờ vào bất cứ thiết bị nào giúp đỡ. Chư Phật Như Lai giảng Kinh ở bốn quốc của các Ngài, chúng ta ở nơi đây có thể nghe được, có thể thấy được. Không những mắt chúng ta có thể thấy được, tai có thể nghe được, mà tay chúng ta cũng có thể sờ tới, còn có thể tiếp xúc được. Việc này chân thật là không thể nghĩ bàn. Đây là nói đức năng.

“*Tướng*” là tướng mạo, như trên đại Kinh đã nói là “*Phật có vô lượng tướng, tướng có vô lượng vẻ đẹp*”. Mỗi người chúng ta đều đầy đủ, tại vì sao ngày nay thấy đều mất hết? Việc này đúng như Phật đã nói, chúng ta làm sao bị mất đi? Do vọng tưởng, chấp trước, ngay trong đó còn có một cái là phân biệt nhưng đã được tinh lược bớt đi. Vọng tưởng, phân biệt, chấp trước che mất đi năng lực của chúng ta. Chúng ta cũng rất rõ ràng, có thể thể hội được mười pháp giới từ đâu mà có? Chúng sanh trong mười pháp giới đều là mê, đều không giác ngộ, chỉ là mê có cạn sâu không như nhau. Sáu cõi thì mê sâu, pháp giới bốn thánh thì mê cạn, chỉ là khác biệt này mà thôi. Pháp giới bốn thánh chưa kiến tánh, việc này trên Kinh nói được rất rõ ràng, cho nên nhất định phải đột phá mười pháp giới, chúng được Pháp Giới Nhất Chân mới xem là minh tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật. Mười pháp giới từ do đâu mà có? Từ phân biệt chấp trước mà ra. Có phân biệt lại có chấp trước là sáu cõi, có phân biệt không có chấp trước thì không có sáu cõi này. Còn lại pháp giới bốn thánh là Thanh Văn, Duyên Giác, Bồ Tát, Phật, họ có phân biệt, không có chấp trước. Nếu như phân biệt cũng không có, vậy thì tốt rồi, mười pháp giới không còn, vào Pháp Giới Nhất Chân. Nhất Chân là pháp giới bình đẳng, các vị nên biết mười pháp giới không bình đẳng, Pháp Giới Nhất Chân thì bình đẳng, bạn có phân biệt thì bạn không cách gì vào được pháp giới bình đẳng. Cho nên, phải đem phân biệt xả bỏ. Các vị đồng tu nhất định phải nên biết, **chúng ta xả tất cả chấp trước thì xả sáu cõi luân hồi**. Tất cả chấp trước, không luận là thế pháp Phật pháp, trên “*Kinh Kim Cang*” nói rất hay: “*Pháp còn nên xả, huống hồ phi pháp*”, nói với chúng ta Phật pháp cũng không thể chấp trước, bạn chấp trước Phật pháp vẫn là sai lầm. Phật pháp có cần hay không? Cần! Không chỉ Phật pháp cần, pháp thế gian chúng ta cũng cần. Cần thì không hề gì, nhưng không được chấp trước, không được phân biệt. Chỉ cần bạn lìa phân biệt, chấp trước thì thế xuất thế gian pháp bạn liền thọ dụng tự tại, bạn liền được đại tự tại.

Chỗ này đúng như trên “Kinh Hoa Nghiêm” nói với chúng ta: “*Lý sự vô ngại, sự sự vô ngại*”. Vốn dĩ không có chướng ngại, chướng ngại có đều là từ vọng tưởng, phân biệt, chấp trước. Bạn chưa đoạn vọng tưởng, phân biệt, chấp trước thì lý sự có chướng ngại, sự sự có chướng ngại. Chỉ cần bạn đem những thứ này xả bỏ, thì sự sự không còn chướng ngại.

Chúng ta ở trong đại Kinh xem thấy Như Lai được đại tự tại. “Kinh Hoa Nghiêm” của nhà Đường dịch hình dung Ngài là “*Sư tử tần thân*”, trong “Kinh Hoa Nghiêm” của nhà Tấn dịch là “*Sư tử phấn tốc*”, đều là tỷ dụ ý nghĩa đại tự tại. Do đây có thể biết, nếu như chúng ta không thể hồi phục trí tuệ đức năng của chính mình thì cái nguyện này là không nguyện, không thể hiện thực, bạn không có năng lực giúp đỡ người khác.

Phải làm thế nào hồi phục năng lực của chính mình? Phật dạy chúng ta đoạn phiền não, cho nên nguyện thứ hai là “*phiền não vô tận thế nguyện đoạn*”. Chúng loại phiền não thì quá nhiều, nói không hết, trong Phật Kinh nói là “*tám vạn trần lao phiền não*”. Cái tám vạn này không phải tùy tiện nói, mà là thật có. Các vị xem trong Phật Học Từ Điển, tra xem trong Giáo Thừa Pháp Số, chân thật là đem tám vạn bốn ngàn phiền não từng điều từng điều liệt kê ra, thật có nhiều đến như vậy. Hơn nữa, trong nguyện văn tứ hoàng thế nguyện nói với chúng ta là “*phiền não vô tận thế nguyện đoạn*”, còn nhiều hơn tám vạn bốn ngàn, không chỉ là tám vạn bốn ngàn. Đoạn phiền não bằng cách nào? Nếu như bạn đem từng cái từng cái mà đoạn thì quá phiền phức, đó là phương pháp tu học rất khó.

Tổ sư Đại đức thời xưa dạy chúng ta, trên thực tế đều là ở trên Kinh Phật đã nói, **tu hành phải tu từ cơ bản, đoạn phiền não phải đoạn từ cơ bản**. Việc này cũng như đốn cây vậy, bạn không cần đến cây này nữa, muốn bỏ đi cây này, bạn đốn cây bằng cách nào? Trước tiên tước bỏ lá đi, sau đó chặt cành, bạn nói xem bạn có bao nhiêu phiền phức? Người thông minh từ gốc mà đào lên, thì lập tức nhổ đi, làm gì mà phiền phức đến như vậy? **Phiền não tuy là nhiều nhưng nó có gốc**. Gốc là gì vậy? **Chính là vừa rồi mới nói: vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, đây là gốc**. Nếu bạn không biết vọng tưởng, phân biệt, chấp trước rất cuộc là thứ gì thì Phật rất cụ thể nói với chúng ta là **tham sân si mạn, vậy thì chúng ta bỗng nhiên hiểu ra**.

Cái đầu tiên là thân kiến. **Đem thân thể này xem thành ta, chấp trước thân thể này chính là ta, đây là căn bản của phiền não**. Từ nhận biết sai lầm này sanh ra ngã tham, ngã sân, ngã si, ngã mạn thì phiền phức đến, đều là do một chữ

“ngã”. Cái “ngã” này là từ trong chấp trước mà sanh ra, từ trong vọng tưởng, phân biệt, chấp trước sản sanh ra, là giả, không phải là thật. Cho nên trên “Kinh Kim Cang”, Phật nói: “*Vô ngã tướng, vô nhân tướng, vô chúng sanh tướng, vô thọ giả tướng*”, đó là nói lời chân thật với bạn. Phật nói những lời này có bao gồm thân thể chúng ta trong đó hay không? Có! Phật đã nói là “*vô ngã tướng, vô nhân tướng*”, cái tướng đó là cái tướng bạn phân biệt chấp trước. Nói không có cái tướng đó không phải là không có cái thân tướng, cái thân tướng này đang tồn tại, mỗi một thân tướng đều đang ở đây. “*Vô ngã tướng*” là không phân biệt chấp trước cái ngã tướng, không phân biệt chấp trước cái nhân tướng, không phân biệt chấp trước tướng chúng sanh.

“*Thọ giả tướng*” chính là ngày nay chúng ta gọi là quan niệm của thời gian và không gian, thọ giả là chỉ thời gian. Thời không là quan niệm trừu tượng, hay nói cách khác, vẫn là từ ngay trong phân biệt chấp trước mà sanh ra, không phải là thật. Phật dạy chúng ta lìa tướng là lìa cái tướng vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, không phải là cái tướng hiện thực này của chúng ta. Nếu bạn lìa cái tướng hiện thực này thì bạn hoàn toàn sai lầm. Cái tướng này là như thế nào vậy? Trong Tướng Tông gọi là tướng phần của A Lại Da, nếu như từ trong tánh tông mà nói thì đó là cái tướng duy tâm sở hiện. Trên “Kinh Bát Nhã” nói “*chư pháp thật tướng*” chính là nói cái này, đó là chư pháp thật tướng. Cái tướng này không ngại sự, mà lý sự vô ngại, sự sự vô ngại. Ngại sự là gì vậy? Ngại sự là vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, cái tướng đó của bạn ngại sự. Đạo lý này rất sâu rất rộng, nếu nói tỉ mỉ thì thời gian tương đối dài, may mà phía sau “Hoa Nghiêm” còn có nói đến, hơn nữa nói được rất nhiều. Vậy thì chúng ta từ chỗ này mà thể hội được, **đoạn phiền não nhất định phải từ gốc mà đoạn. Chỗ này chúng ta thường nói là nhìn thấu buông bỏ. Nhìn thấu là hiểu rõ chân tướng sự thật. Buông bỏ chính là buông bỏ vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, càng cụ thể hơn mà nói là buông bỏ tham-sân-si-mạn, buông bỏ phải quấy nhân ngã, vậy thì chúng ta trải qua đời sống chính là đời sống trí tuệ cao độ của chư Phật Bồ Tát.**

Cho nên, trước tiên bạn nhất định phải đoạn phiền não, bạn không đoạn phiền não thì không có năng lực học Phật pháp. Vì vậy, sau khi phiền não đoạn tận, nguyện thứ ba gọi là “*pháp môn vô lượng thế nguyện học*”. Bạn học pháp môn thì rất đơn giản, rất dễ dàng, tại sao vậy? Trí tuệ khai rồi, sau khi đoạn phiền não thì trí tuệ khai mở, pháp môn vô lượng vô biên vừa tiếp xúc thì liền thông đạt. Các vị ở trong “Kinh Vô Lượng Thọ”, ở trong “Kinh Quán Vô Lượng Thọ Phật”

xem thấy được tình hình của Thế giới Tây Phương Cực Lạc, bạn xem, thù thắng dường nào! Không chỉ Phật A Di Đà ngày ngày giảng Kinh nói pháp, mà Thế giới Tây Phương sáu trần đều nói pháp. Các vị đã nghe “Hoa Nghiêm” nửa năm rồi, ý nghĩa của sáu trần nói pháp phải nên có thể hiểu thêm một chút. Sáu trần thật nói pháp, không phải là giả; cây cối hoa cỏ, tất cả vạn pháp, không có thứ nào không nói pháp, lại hướng hồ mỗi một người đều có năng lực mỗi ngày thân cận mười phương vô lượng vô biên chư Phật Như Lai. **Bạn đi cúng Phật là bạn tu phước; cúng Phật đương nhiên nghe Phật nói pháp, nghe pháp là tu huệ. Thế giới Tây Phương Cực Lạc là nơi chốn tốt nhất, phước huệ song tu, đạo tràng tốt nhất.** Cho nên Thích Ca Mâu Ni Phật khuyên chúng ta đến bên đó, mười phương tất cả chư Phật khuyên khích chúng ta đi đến Thế giới Cực Lạc, đạo lý chính ngay chỗ này. **Tại vì sao không đi đến thế giới khác, mà nhất định phải đến Thế giới Cực Lạc? Thế giới Tây Phương Cực Lạc là nơi chốn tốt nhất để tu học.** Nếu như nói đến các thứ khác, thì có một số thế giới còn thù thắng hơn so với Thế giới Cực Lạc, Thế giới Cực Lạc sẽ không so sánh được với thế giới đó; thế nhưng nói đến giáo học, học tập, thì bao gồm tất cả cõi nước chư Phật đều không thể sánh được với Thế giới Cực lạc. Chúng ta phải biết được chân tướng sự thật này, mới hiểu rõ ý nghĩa chân thật chư Phật Bồ Tát khuyên bảo chúng ta vãng sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc. Vì vậy, lúc này tu học liền nhanh, thời gian rất ngắn thì hoàn thành trí tuệ, cùng trí tuệ trên quả địa Như Lai không hề khác biệt, cho nên sau cùng nói “*Phật đạo vô thượng thế nguyện thành*”, đó là kết quả.

Tứ hoàng thế nguyện, bốn điều ở nơi đây lược nói. Bạn xem thấy Bồ Tát Pháp Tạng làm thế nào áp dụng tứ hoàng thế nguyện, làm thế nào tu được viên mãn tứ hoàng thế nguyện? Đó chính là 48 nguyện. Chúng ta học bộ Kinh này phải nhắm vào ngay chỗ này, chỗ này không được một chút mơ hồ nào, Kinh văn chỗ này chỉ có một câu là “*thù thắng hạnh nguyện*”. Hạnh cùng nguyện nhất định phải hợp lại, có nguyện có hạnh, nguyện ở phía trước dẫn đường bạn, dùng hạnh để thực tiễn nguyện, thực tiễn nguyện vọng của bạn thì nguyện vọng của bạn mới có thể đạt đến, mới có thể viên mãn. Hy vọng các đồng tu phải tỉ mỉ mà tư duy, tỉ mỉ mà thể hội. **Chúng ta ở ngay trong đời sống hiện thực, phải nên làm thế nào dụng tâm, phải nên làm thế nào tu hành? Nhất định phải phát nguyện, phải có thể xả mình vì người.** Pháp tạng có thể mãn nguyện chính là nhờ vào nguyên tắc này mà làm. Pháp Tạng xây dựng Thế giới Tây Phương Cực Lạc, xây dựng đạo tràng này không phải để chính mình hưởng phước, mà để cung cấp cho

tất cả chúng sanh mười phương thế giới, chỉ cần bạn ưa thích ở nơi đây thì đều hoan nghênh bạn đến tu học. Phước báo này mọi người cùng hưởng, chính Ngài không hưởng. Ngày nay chúng ta học Phật, tu học Tịnh Độ thù thắng đến như vậy! Tu học Tịnh Độ chính là học Phật A Di Đà, chúng ta có giống A Di Đà Phật hay không? Mỗi ngày chí ít phải hỏi vài lần là ta có giống Phật A Di Đà không? Không giống Phật A Di Đà thì không được, vậy thì bạn là giả, bạn không phải là thật. Nhất định phải giống như Phật A Di Đà.

Làm thế nào để giống Phật A Di Đà?

Lúc trước tôi đã nói qua rất nhiều lần, phải đem bộ Kinh này từng câu từng chữ làm cho được, thì bạn liền giống Phật A Di Đà. Bộ Kinh này chính là Phật A Di Đà. Cho nên chúng ta phải thật tin, phải có thể lý giải, phải y giáo phụng hành. Không phải đọc nguyện của Phật A Di Đà là y theo nguyện đó của Phật A Di Đà, mà chúng ta phải phát nguyện giống như nguyện của Ngài, tu cũng giống như hạnh của Ngài, vậy mới giống như Phật A Di Đà. Có được hai, ba phần giống thì bạn quyết định vãng sanh, bạn có thể tu được tám, chín phần giống thì thượng thượng phẩm vãng sanh. Chúng ta phải nên nỗ lực.

Câu phía sau cũng rất là ý nghĩa: “*Cập niệm huệ lực*”. Thực tế mà nói, câu này là nói cơ bản hành môn của chúng ta, ngũ căn ngũ lực, chỗ này nói huệ lực là nói năm lực, căn có lực. Năm căn là tín, tấn, niệm, định, huệ, nhưng chỉ nói đến “*niệm, huệ*”, ngoài ra có ba cái đã được tỉnh lược là “*tín, tấn, định*”. Ý nghĩa là viên mãn, quyết không có sót mất, bởi vì Kinh văn này là một câu bốn chữ, đó là cái đẹp của văn tự, ý nghĩa rất viên mãn. Trên văn tự có tỉnh lược, chúng ta phải biết. Thế nhưng bạn nghĩ đến ngũ căn ngũ lực thì bạn cần phải biết ba mươi bảy phẩm trợ đạo, phía trước còn có Tứ niệm xứ. Niệm xứ chúng ta có hay không? Niệm xứ là trí tuệ, cũng là nhìn thấu mà chúng ta nói.

TỨ NIỆM XỨ

Tứ niệm xứ là dạy cho chúng ta bốn loại quan niệm chính xác. Ngày nay chúng ta tu hành, các đồng tu thường nói công phu không có lực. **Nền tảng của chúng ta chưa chắc chắn thì công phu của bạn đương nhiên không có lực. Không có lực là gì? Không buông bỏ được. Tại vì sao không buông bỏ được? Không nhìn thấu.** Phật dạy chúng ta phải bắt đầu học từ đâu? Bắt đầu học từ Tứ niệm xứ.

- **Điều thứ nhất, quán thân bất tịnh**

Điều thứ nhất của Tứ niệm xứ là “*quán thân bất tịnh*”, đây là bước đầu vào cửa, chính là làm cho chúng ta đối với thân kiến này tuy là chưa thể đoạn dứt, nhưng cái chấp trước này phải giảm nhẹ, vậy thì có tiến bộ. Dùng phương pháp quán thân bất tịnh này giảm nhẹ ngã chấp.

A Di Đà Phật!

Cản dịch: Vọng Tây cư sĩ